

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - SAN LẤP - KIẾN TRÚC BẤT ĐỘNG SẢN TMT ĐỒNG KHÔI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - SAN LẤP - KIẾN TRÚC BẤT ĐỘNG SẢN TMT ĐỒNG KHÔI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH XD - SL - KT BDS TMT ĐỒNG KHÔI

2. Mã số doanh nghiệp: 1301099964

3. Ngày thành lập: 19/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

264C, Nguyễn Huệ, Phường An Hội, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0925667777

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
7.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
8.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
12.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
13.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
15.	Bán mô tô, xe máy	4541
16.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610

19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ động vật và lâm sản pháp luật cấm kinh doanh)	4620
20.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
28.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
34.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
35.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
36.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Xây dựng công trình điện	4221
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
45.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
46.	Xây dựng công trình thủy	4291
47.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
48.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
50.	Phá dỡ	4311
51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

54.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
55.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
56.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
58.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
59.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
60.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bến bãi đỗ xe, trừ kinh doanh bất động sản)	5210
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
63.	Bốc xếp hàng hóa	5224
64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
65.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
66.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
67.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
68.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
69.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
70.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
71.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
72.	Cho thuê xe có động cơ	7710
73.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
74.	Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	40, Nguyễn Hiền Lê, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	8.000.000.000	40,000	083079000066	
2	NGUYỄN QUỐC THẮNG	765/67 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	12.000.000.000	60,000	086080000328	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: 10/02/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 086080000328

Ngày cấp: 30/09/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 765/67 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 765/67 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG HIỆP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/12/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 083079000066

Ngày cấp: 14/10/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 40, Nguyễn Hiền Lê, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 40, Nguyễn Hiền Lê, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre